TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh Phúc**

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày: 17-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Rmah HThuyên
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Huỳnh Thị Ngọc Diệp
2. Ông Lê Văn Do

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyên-Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Vũ Tiến T-Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 14/9/1995 tại tỉnh Gia Lai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 064095002925 cấp ngày 4 tháng 8 năm 2024. Nơi cấp: Cục Q về TTXH; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Vũ Văn G và bà Lê Thị X; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 6/8/2021, bị xử phạt hành chính 20.000.000 đồng về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000105 của Công an huyện Đ (bị cáo chưa nộp phạt, chưa được xóa tiền sự).

Ngày 19/3/2024 và ngày 20/3/2024, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Ngày 31/7/2024, bị Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Ông Vũ Văn G, sinh năm: 1979; trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Bà Lê Thị X, sinh năm: 1975; trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 19/3/2024, Vũ Tiến T đang ở nhà tại Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, thì thấy nhà không có người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của bố mẹ là ông Vũ Văn G và bà Lê Thị X để lấy tiền tiêu xài. Để tránh bị phát hiện Trường điều khiển xe mô tô biển số 81H6-6687, nhãn hiệu Citi, màu đỏ của ông G đi đến vườn cà phê sát nhà, để xe mô tô tại đó rồi quay về nhà lấy chìa khoá mở cửa nhà kho. T vác 02 bao tiêu khô ra vị trí để xe mô tô trước đó rồi quay lại khóa cửa nhà kho và để chìa khóa về vị trí cũ. T đi đến nơi để xe và điều khiển xe mô tô chở 02 bao tiêu trộm cắp được đến Nông trường cà phê Đ thuộc thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai cất giấu 02 bao tiêu trong kho chứa ống của nông trường (không có cửa, không khóa) rồi đi tìm người mua tiêu. Khi đi đến đoạn đường nhựa liên xã thì T gặp 02 người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen, không rõ biển số có để 01 cái cân trước gác ba ga xe nên T hỏi *"tiêu khô giá bao nhiêu"*, người phụ nữ trả lời *"94.000 đồng/1kg, còn đẹp thì 100.000 đồng/1kg"*, T nói *"lên đây tôi bán cho 01 tạ (100kg) tiêu"* thì 2 người phụ nữ trên đồng ý điều khiển xe mô tô đi theo T. T điều khiển xe đi trước dẫn 2 người phụ nữ đến kho chứa ống nước nơi T cất tiêu khô đã trộm cắp trước đó, khi đến nơi thì 2 người phụ nữ mở tiêu ra xem và nói *"tiêu này chưa sàn, chỉ mua được giá 94.000 đồng/1kg"*, T đồng ý bán. T vác 02 tiêu khô lên cân thì 01 bao được 58kg, 01 bao cân được 50kg tổng 02 bao là 108kg, người phụ nữ mua tiêu trừ 4kg do có đất và rác còn lại 104kg rồi đưa cho T số tiền 9.776.000 đồng. Sau đó, 02 người phụ nữ chở tiêu đi còn T điều khiển xe 81H6-6687 đi về nhà, số tiền bán tiêu T đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 20/3/2024, vì sợ ông G, bà X phát hiện việc T trộm cắp tiêu khô trước đó nên T nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô 81H6-6687 của ông G rồi bỏ đi. Tối cùng ngày, T bắt xe khách mang theo xe mô tô 81H6-6687 đến tỉnh Bình Dương đi làm và sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi lại. Ngày 21/3/2024, ông G gọi điện thoại cho T nói *"mày có lấy tiêu của tao không",* T không trả lời rồi cúp máy. T ở lại tỉnh Bình Dương đi làm, vì hết tiền tiền tiêu xài nên T hỏi các tiệm mua bán xe để bán xe mô tô 81H6-6687 nhưng vì không có giấy tờ nên không bán được. Ngày 23/7/2024, T đến Công an huyện Đ đầu thú khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp xe mô tô 81H6-6687.

Tại Kết luận định giá số 38 ngày 13/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda City màu đỏ, biển kiểm soát 81H6-6687, số khung: 1404797; số máy: 1404790 mua vào tháng 12/2022, bị mất trộm ngày 21/3/2024 có trị giá 8.000.000 đồng; 02 bao tiêu khô nặng khoảng 100kg (mỗi bao nặng khoảng 50kg), bị mất trộm ngày 21/3/2024 có trị giá 9.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá số 119 ngày 28/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: 04 kg tiêu khô giống tiêu khô giống tiêu Vĩnh L bị mất trộm ngày 21/3/2024 có trị giá 360.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 17.360.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Citi, màu đỏ, gắn biển số 81H6-6687, số khung 1404797, số máy 1404790. Qua điều tra, xác định đây là tài sản của ông Vũ Văn G nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

Về Dân sự: Bị hại Vũ Văn G, Lê Thị X không yêu cầu Vũ Tiến T bồi thường về dân sự đối với 02 bao tiêu khô bị trộm cắp còn đối với xe mô tô nhãn hiệu Citi, biển số 81H6-6687 thì bị hại đã nhận lại nên không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 20-12-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Vũ Tiến T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Tiến T với mức án từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về dân sự: Không.

Xử lý vật chứng: Không;

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 19/3/2024, tại nhà thuộc Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, Vũ Tiến T đã thực hiện hành vi trộm cắp 02 bao tiêu khô với tổng khối lượng 104kg có trị giá 9.360.000 đồng của bố mẹ là ông Vũ Văn G và bà Lê Thị X. Ngày 20/3/2024, tại nhà bố mẹ, T tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Citi, biển số 81H6-6687 có trị giá 8.000.000 đồng của ông G. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 17.360.000 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác nêu trên của bị cáo Vũ Tiến T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, xâm phạm trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 17.360.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Bị cáo phải bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cả 02 lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"phạm tội 02 lần trở lên"* theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bố bị cáo bị bệnh ung thư K vòm phải điều trị thời gian dài và bị cáo còn có 01 em trai tuy nhiên hiện nay đang đi nghĩa vụ quân sự và bị cáo có bác là liệt sỹ (liệt sỹ Vũ Thanh S, sinh năm 1956, hy sinh năm 1972 là anh trai của bố bị cáo) theo xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Hải Dương. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Mặc dù, bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên, tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tài sản mà bị cáo trộm cắp cũng chính là tài sản của bố mẹ, gia đình bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có phần hơi nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo dưới mức thấp hơn so với mức đề nghị của Viện kiểm sát để tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt sớm trở về với gia đình rèn luyện thành công dân có ích cho xã hội, lao động phụ giúp gia đình và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 9.360.000 đồng, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Citi, màu đỏ, gắn biển số 81H6-6687, số khung 1404797, số máy 1404790. Qua điều tra, xác định đây là tài sản của ông Vũ Văn G nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6]. Về các vấn đề khác:

Đối với 02 người phụ nữ đã mua tài sản do Vũ Tiến T trộm cắp mà có, đến nay không xác minh được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Vũ Tiến T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Vũ Tiến T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Rmah HThuyên